

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1990; đăng ký hộ khẩu T, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi đang sinh sống thôn T, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Văn N, sinh năm 1990; địa chỉ Thôn S, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Bùi Văn N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị Trần Thị H được quyền trực tiếp nuôi con tên Bùi Việt A, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2017 đến khi con thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Việc cấp dưỡng cho con do chị Trần Thị H và anh Bùi Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, chị Trần Thị H và anh Bùi Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí giải quyết vụ án, chị Trần Thị H nhận nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008717 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Q, H. T;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Phương